

Bản án số: 188/2022/HS-ST
Ngày 26 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Xuân Hương và bà Lê Thu Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Viên, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 184/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu D; sinh ngày 01 tháng 12 năm 2000, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 1, khu Cầu Trắng, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: lớp 12/12; con ông Nguyễn Hữu H và bà Đàm Thị T; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ từ ngày 03/6/2022; tạm giam từ ngày 12/6/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

Những người làm chứng :

1. Anh Bùi Anh T, sinh năm: 1977; nơi cư trú: tổ 11A, khu 4A, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn A, sinh năm: 1986; nơi cư trú: thị trấn Cát Thành, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện nay: tổ 1, khu 2, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03/6/2022, tại đoạn đường thuộc tổ 12A, khu 4B, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Đội Cảnh sát điều tra tội

phạm về ma túy Công an thành phố Hạ Long phát hiện bắt quả tang Nguyễn Hữu D có hành vi tàng trữ trái phép chất nghi là ma túy. Vật chứng thu giữ của Dương 01 (một) túi nilon kích thước (3x6) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám gắn sim số 0987.861.182.

Tại bản Kết luận giám định số 913/KL-KTHS ngày 09/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định kí hiệu M là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,276 gam (không phải hai bảy sáu gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai: Bị cáo sử dụng ma túy từ tháng 05 năm 2022 đến nay. Khoảng 16 giờ ngày 03/6/2022, bị cáo đến khu Đồn Điện, thuộc phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 (một) túi ma túy với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm trên tay, đi tìm nơi sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt giữ. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và thừa nhận việc truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt theo Cáo trạng là đúng người, đúng tội, không oan, sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Giai đoạn điều tra, những người làm chứng là các anh Bùi Anh T và Nguyễn Văn Á đều có lời khai về toàn bộ nội dung sự việc mình đã trực tiếp chứng kiến Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 01 (một) túi nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng của bị cáo đang cầm trên tay trái, bị cáo khai đó là ma túy, bị cáo cất giấu để sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 192/CT-VKSHL ngày 14 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 03/6/2022).

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 815/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám gắn 01 (một) sim.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng nêu trên khai báo mình trực tiếp chứng kiến bị cáo tàng trữ ma túy trên tay thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng và tiến hành giám định đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với nội dung bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03/6/2022, tại đoạn đường thuộc tổ 12A, khu 4B, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Hữu D có hành vi tàng trữ trái phép 0,276 gam (không phải hai bảy sáu gam) ma túy trên người, loại Methamphetamine, với mục đích sử dụng, thì bị Công an thành phố Hạ Long phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[2.2] Methamphetamine là chất ma túy rất độc, bị Nhà nước tuyệt đối cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng theo quy định tại Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, (sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số: 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020) của Chính phủ. Bị cáo không được phép mua bán, tàng trữ, sử dụng chất ma túy theo quy định của pháp luật.

[2.3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

c) Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[2.4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo là có cơ sở pháp luật.

[2.5] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội, làm bất bình trong

quần chúng nhân dân địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng, gây lo lắng, buồn phiền, vất vả cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân làm lan truyền bệnh tật và các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh.

[2.6] Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Đối với hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khối lượng ma túy bị cáo đã tàng trữ, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo biết tác hại của ma túy và việc tàng trữ, sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội nghiêm trọng, mặc dù phạm tội lần đầu, có tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng vẫn cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tình chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[3.2] Đối với hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo hoàn lại sau khi giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám gắn sim mang số thuê bao 0987.861.182 là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có cơ sở xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, các khoản 1 và 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D 12 (mười hai) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 03 tháng 6 năm 2022).

2. Tịch thu và tiêu hủy: số ma túy hoàn lại sau khi giám định trong phong bì niêm phong số 913/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

3. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám, gắn kèm 01 (một) sim điện thoại.

Tình trạng những vật chứng nêu trên theo Biên bản giao vật chứng số: 235/BB-THA ngày 23 tháng 9 năm 2022 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

4. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- CQĐT - Công an TP. Hạ Long;
- CQTHAHS - Công an TP. Hạ Long;
- CCTHADS TP. Hạ Long;
- Trại tạm giam Công an T. Quảng Ninh;
- TAND T. Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Lâm